

Số: 139 /GPMT-UBND

Bình Phước, ngày 21 tháng 11 năm 2023

**GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**  
(Cấp điều chỉnh lần 1)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Quốc tế All Glory;*

*Xét Công văn số 03/CVMT-AGLR ngày 09/11/2023 của Công ty TNHH Quốc tế All Glory về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường của Dự án đầu tư “Dự án của Công ty TNHH Quốc tế All Glory”;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 79/TTr-BQL ngày 15/11/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Quốc tế All Glory, có địa chỉ tại lô A7-3, đường D3, KCN Minh Hưng - Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép điều chỉnh này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh.

**Điều 2.** Công ty TNHH Quốc tế All Glory tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

**Điều 3.** Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh hết hiệu lực./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH Quốc tế All Glory;
- Ban Quản lý Khu kinh tế;
- Sở TN&MT;
- Sở TT&TT;
- UBND huyện Hớn Quản;
- Công ty CP CN Minh Hưng - Sikico;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT (NN-39GP<sub>16/11</sub>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**1a. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Huỳnh Anh Minh*

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH**  
(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số: 139.../GPMT-UBND  
ngày 21.../11./2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

**1. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải tại Phụ lục 1 kèm theo Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh như sau:**

Bổ sung công trình, thiết bị xử lý nước thải tại mục 1.2, phần B, Phụ lục 1 kèm theo Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023, cụ thể như sau:

Thông số kỹ thuật của hệ thống xử lý nước thải công suất 300 m<sup>3</sup>/ngày đêm

STT	Mã số bể	Hạng mục công trình	Chất liệu	Kích thước (m) (DxRxH)	Thể tích (m <sup>3</sup> )
1	-	Bể dự phòng	BTCT	3,7m x 1,2m x 3,0m	13,32
2	TK-001	Bể nước thải axit lão hóa	BTCT	3,7m x 1,2m x 3,0m	13,32
3	TK-002	Bể nước thải dầu lão hóa	BTCT	3,7m x 1,2m x 3,0m	13,32
4	TK-101	Bể nước thải HF	BTCT	3,7m x 3,8m x 3,0m	42,18
5	TK-201	Bể nước thải CN-	BTCT	3,7m x 3,8m x 3,0m	42,18
6	TK-210	Bể lắng	BTCT	2,6m x 2,6m x 4,0m	27,04
7	TK-301	Bể nước thải Đồng pyrophosphate	BTCT	3,7m x 3,3m x 3,0m	36,63
8	TK-401	Bể nước thải Niken xi mạ	BTCT	3,7m x 3,3m x 3,0m	36,63
9	TK-406	Bể lắng	BTCT	2,6m x 2,6m x 4,0m	27,04
10	TK-501	Bể điều hòa	BTCT	3,2m x 7,7m x 3,0m	73,92

11	TK-502	Bể điều chỉnh pH	BTCT	1,2m x 1,0m x 3,0m	3,6
12	TK-503	Bể phản ứng	BTCT	1,2m x 1,0m x 3,0m	3,6
13	TK-504	Bể trộn nhanh	BTCT	1,2m x 1,2m x 3,0m	4,32
14	TK-505	Bể trộn chậm	BTCT	1,2m x 1,2m x 3,0m	4,32
15	TK-506	Bể lắng	BTCT	4.4m x 2.6m x 4.0m	45,76
16	TK-601	Bể điều hòa	BTCT	3,2m x 5,7m x 3,0m	54,72
17	TK-605	Bể lắng	BTCT	2,6m x 2,6m x 4,0m	27,04
18	TK-606	Bể trung hòa pH	BTCT	1,0m x 2.6m x 4.0m	10,4

## 2. Các yêu cầu và điều kiện kèm theo đối với nội dung điều chỉnh

- Công ty TNHH Quốc tế All Glory tự chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các nội dung điều chỉnh và thể hiện trong hồ sơ vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường.

- Nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp, cột B; các chỉ tiêu kim loại, CN<sup>-</sup> đạt cột A, QCVN 40:2011/BTNMT trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Minh Hưng - Sikico.

- Thực hiện đúng các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục này và các nội dung khác của Giấy phép môi trường số 65/GPMT-UBND ngày 29/5/2023.